

CHỨNG KHOÁN MIỀN NAM

Ngày 13/10/2010

Giá đóng cửa	21,900
P/E	22.23 X
Giá mục tiêu	

Thông tin cơ bản

Vốn điều lệ (tỷ VND)	5,000
Vốn hóa thị trường (tỷ VND)	10,950
Tỷ lệ nắm giữ của khối ngoại	10.9%
Tỷ lệ nắm giữ của nhà nước	78%
Tỷ lệ nắm giữ của HĐQT	78.5%

Khuyến nghị gần nhất

Ngày xuất bản	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Khuyến nghị

Cơ cấu doanh thu

Thu lãi tiền gửi	74%
Thu lãi cho vay	4%
Thu từ chứng khoán nợ	3%
Thu khác từ tín dụng	1%
Thu từ dịch vụ	1%
Thu KD ngoại hối	2%
Thu KD chứng khoán	6%
Thu khác	1%

So sánh cổ phiếu với thị trường

Ngày	VNINDEX	PVF
26/05/2010	510	520
26/06/2010	515	540
26/07/2010	510	510
26/08/2010	450	420
26/09/2010	460	430

Tên công ty

TỔNG CT TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ - PVF

Khuyến nghị

QUAN SÁT

Khuyến nghị đầu tư

Tổng công ty tài chính cổ phần dầu khí - PVFC, là đơn vị thuộc Tập đoàn dầu khí quốc gia (PVN), hiện hoạt động với mức vốn điều lệ 5,000 tỷ đồng và là công ty tài chính duy nhất niêm yết trên sàn.

Hoạt động kinh doanh của công ty nằm trong lĩnh vực tài chính với những sản phẩm dịch vụ tương đối giống ngân hàng thương mại, do đó chịu tác động lớn từ yếu tố vĩ mô của nền kinh tế trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, hoạt động của PVFC chịu sự chi phối lớn từ Tập Đoàn Dầu Khí về nguồn vốn huy động, vốn đầu tư, ủy thác và các hợp đồng cho vay những dự án lớn trong nội bộ Tập Đoàn.

Có nhiều lợi thế về vốn cũng như hỗ trợ từ phía PVN nhưng hoạt động kinh doanh của PVF không đạt được tăng trưởng tốt, chưa đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, đặc biệt là hoạt động tín dụng và đầu tư. Ước tính kết quả kinh doanh năm 2010 sẽ có sự giảm sút so với 2009. EPS cuối năm vào khoảng 985 đồng, do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên quan sát thêm đối với cổ phiếu PVF.

Những điểm chú ý

- ❖ PVFC là một định chế tài chính phi ngân hàng, hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính và là trung tâm điều tiết vốn của Tập Đoàn Dầu Khí Quốc Gia.
- ❖ Nguồn vốn huy động của các công ty tài chính chủ yếu là trong nội bộ tập đoàn và các nhóm công ty nên sẽ gặp ít rủi ro hơn so với NHTM.
- ❖ Huy động vốn và dư nợ tín dụng tăng trưởng trung bình 75% và 64% mỗi năm nhưng không mang lại nguồn thu nhập lớn.
- ❖ Hoạt động đầu tư và kinh doanh chứng khoán chưa thật sự hiệu quả với kết quả lỗ các năm liên tiếp.
- ❖ Thị trường chứng khoán và tiền tệ sẽ không có nhiều yếu tố hỗ trợ mạnh trong nửa cuối năm. Dự báo kết quả kinh doanh công ty không tạo được đột phá trong những tháng cuối năm 2010.

Chỉ tiêu	Q4 - 2009	Q1-2010	Q2-2010	Q3-2010F	Q4-2010F	2009	2010F
Thu từ lãi (triệu đồng)	749,338	757,416	859,611	900,624	946,997	2,530,035	3,464,648
Tăng trưởng (%)	-10.55%	43.67%	37.72%	43.25%	26.38%	4.40%	36.94%
Tỷ lệ LN từ lãi/Thu từ lãi (%)	-4.55%	-23.93%	4.10%	4.19%	5.35%	0.79%	-1.66%
Tỷ lệ LN thuần/Thu từ lãi (%)	16.39%	23.37%	34.07%	41.67%	45.61%	59.89%	36.86%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	(150,308)	44,113	237,409	123,634	160,169	672,284	565,325
Lợi nhuận ròng (triệu đồng)	(95,210)	39,314	204,884	108,180	140,148	568,313	492,525
Tăng trưởng (%)	N/A	54.88%	-38.29%	-55.65%	N/A	N/A	-13.34%
EPS (Đồng)	(190)	79	410	216	280	1,137	985

* EPS 2010 được tính trên 500 triệu CPLH.

THÔNG TIN CHÍNH



PVFC
Finance Group

PVFC là đơn vị thuộc Tập Đoàn Dầu Khí và là công ty tài chính duy nhất trên sàn chứng khoán, hoạt động với vốn điều lệ 5,000 tỷ.

Hệ thống các NHTM, công ty tài chính, công ty thuê tài chính hiện nay khá lớn ở VN.

Công ty tài chính có thể chịu áp lực cạnh tranh ít hơn NHTM.

PVF với vị thế là thành viên của PVN nên cũng nhận được nhiều ưu thế.

1/ Giới thiệu công ty

Tên công ty : TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ
Tên viết tắt : PVFC
Mã giao dịch : PVF **Sàn giao dịch**: HOSE
Địa chỉ : 22 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : (84).4.39426800
Website : pvfc@pvfc.com.vn

Tổng công ty tài chính cổ phần dầu khí - PVFC, là đơn vị thuộc Tập đoàn dầu khí quốc gia VN (PVN), được thành lập năm 2000 với vốn điều lệ ban đầu là 100 tỷ đồng. Công ty tiến hành IPO năm 2007 và chính thức niêm yết trên HOSE vào ngày 03/11/2008 và hiện nay là công ty tài chính duy nhất trên sàn giao dịch chứng khoán. Vốn điều lệ hoạt động hiện nay của công ty là 5,000 tỷ đồng với tỷ lệ nắm giữ của Nhà nước là 78%. Công ty cũng đã có kế hoạch giảm phân vốn của nhà nước bằng cách chào bán 18% cổ phần (tương đương 90 triệu cổ phần) ra công chúng và niêm yết trên giao dịch chứng khoán Singapore. Theo kế hoạch sẽ được thực hiện trong năm 2010 tuy nhiên hiện nay vẫn chưa thấy lịch trình cụ thể.

PVFC là một tổ chức phi ngân hàng hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính. Công ty cung cấp những sản phẩm dịch vụ tương tự một ngân hàng thương mại, ngoại trừ huy động vốn ngắn hạn (dưới 1 năm) và dịch vụ thanh toán.

2/ Lợi thế cạnh tranh

Trải qua gần 60 năm hoạt động, hệ thống ngân hàng Việt Nam đã phát triển nhanh chóng với số lượng lên tới gần 130 NHTM Nhà Nước, NHTM cổ phần, ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, công ty thuê tài chính... với những dịch vụ ngày càng tiện ích và thiết thực. Số lượng như vậy có thể xem là khá nhiều so với qui mô nền kinh tế Việt Nam. Do vậy sự cạnh tranh của các định chế tài chính này sẽ rất mạnh, nhất là trong giai đoạn Việt Nam đang hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

Xét ở khía cạnh cạnh tranh trong ngành, các công ty tài chính sẽ chịu áp lực ở mức độ thấp hơn so với ngân hàng. Theo cam kết WTO, tại Việt Nam đến nay chỉ có ngân hàng thương mại nước ngoài và công ty tài chính nước ngoài mới được thành lập công ty tài chính liên doanh và công ty tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài. Tổ chức tín dụng nước ngoài chỉ được thành lập công ty tài chính liên doanh hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài nhưng phải có tổng tài sản trên 10 tỷ USD vào cuối năm trước thời điểm nộp đơn. Chính những rào cản này hạn chế phần nào tính cạnh tranh giữa các công ty tài chính trong và ngoài nước.

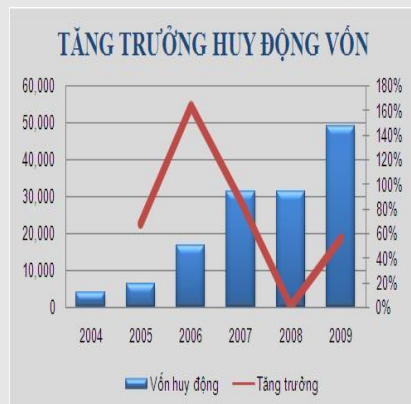
Một lợi thế của các công ty tài chính là trong khi ngân hàng hoạt động rộng và huy động vốn chủ yếu từ công chúng thì công ty tài chính huy động vốn chủ yếu từ nội bộ tập đoàn và nhóm công ty. Vì thế, rủi ro xảy ra đối với các công ty tài chính chủ yếu là do nội bộ tập đoàn hay nhóm công ty gánh chịu, rất ít ảnh hưởng tới cộng đồng. Khi các quan hệ kinh tế trong tập đoàn là minh bạch và tuân thủ đúng pháp luật thì khả năng xảy ra rủi ro là không lớn. Trong phạm vi nội bộ tập đoàn hoặc nhóm công ty có quan hệ lợi ích gắn bó, công ty tài chính có thể dễ dàng huy động các nguồn vốn nhân rồi từ các công ty thành viên để tập trung vốn đầu tư. Với tính nội bộ cao trong hoạt động nghiệp vụ công ty tài chính có thể kiểm soát rủi ro và tập trung vốn lớn cho các dự án quan trọng trong nội bộ tập đoàn. Với vị thế là một thành viên của PVN, PVFC thừa hưởng những lợi thế nhất định từ tập đoàn trong việc huy động vốn đến cho vay và làm đầu mối thu xếp các khoản vay cho những dự án tập đoàn làm chủ đầu tư.

Việc phát triển các sản phẩm mới giúp công ty tài chính thực hiện nhiều dịch vụ tương tự NHTM.

Kết quả kinh doanh công ty không ổn định qua các năm.

Thu nhập lãi ròng vẫn giữ vai trò chủ đạo tuy nhiên không mang lại nguồn thu lớn.

Huy động vốn tăng trưởng cao với trung bình 75%/năm.



Cơ cấu huy động tập trung chủ yếu vào nguồn vốn tài trợ và ủy thác đầu tư.

Bên cạnh đó, hạn chế của các công ty tài chính so với các tổ chức ngân hàng là không được làm dịch vụ thanh toán và nhận tiền gửi dưới 1 năm. Tuy vậy, các công ty tài chính hiện nay đã khắc phục bằng việc phát triển thêm nhiều sản phẩm dịch vụ mới như dịch vụ nhận ủy thác vốn, nhận ủy thác đầu tư bao thanh toán, thu xếp vốn, v.v... cho cả ngắn hạn, trung và dài hạn. Những dịch vụ này đã giúp công ty tài chính thực hiện được các dịch vụ khác tương tự như một NHTM.

3/ Tình hình hoạt động

Do đặc thù lĩnh vực hoạt động, kết quả kinh doanh của công ty chịu ảnh hưởng lớn từ những biến động vĩ mô của nền kinh tế trong và ngoài nước. Kết quả kinh doanh của công ty không duy trì được tính ổn định với sự thay đổi lớn trong cả doanh thu và lợi nhuận qua các năm.

Chỉ tiêu hoạt động	2007	2008	2009
Thu từ lãi (tỷ)	460	588	20
Lợi nhuận sau thuế (tỷ)	460	(24)	568
EPS (đồng)	921	(48)	1,137

Thu từ lãi vẫn là nguồn thu chủ yếu của công ty trong những năm trước, trung bình chiếm trên 50% tổng thu nhập, tuy nhiên năm 2009, hoạt động huy động và cho vay không mang lại nguồn thu lớn, chỉ chiếm 1% trong cơ cấu tổng thu nhập của công ty.

Mặc dù hoạt động tín dụng phát triển tốt nhưng trong năm 2008, do tác động của mua bán chứng khoán kinh doanh (lỗ 1,063 tỷ) nên kết quả cuối cùng PVF lỗ 24 tỷ đồng. Năm 2009, với sự hồi phục nhẹ của nền kinh tế, cùng gói kích cầu hỗ trợ lãi suất của chính phủ, hoạt động huy động vốn và cho vay của các TCTD tăng trưởng tốt. Dư nợ và huy động PVFC tăng tuy nhiên do lãi biên thu hẹp nên mảng tín dụng chỉ mang lại 20 tỷ đồng thu nhập cho PVFC trong năm. Đóng góp lớn đến từ mảng hoàn nhập dự phòng đầu tư (1,255 tỷ đồng). EPS cuối năm 2009 có sự cải thiện đáng kể đạt 1,137 đồng.

Huy động vốn

Huy động vốn của công ty tăng trưởng khá cao qua các năm, trung bình 75% trong 5 năm gần đây. Riêng năm 2008, với những khó khăn chung của nền kinh tế, huy động vốn công ty chỉ tăng 0.8% và sang 2009 đã có sự hồi phục với 55.6% tăng trưởng so với năm trước.

Cơ cấu huy động vốn (tỷ)	31/12/2008	31/12/2009	30/06/2010
Tiền gửi và vay từ các TCTD khác	5,409	20,140	5,694
- tiền gửi	2,168	5,269	1,156
- tiền vay	3,241	14,871	4,538
Tiền gửi của khách hàng	209	1,768	3,507
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư	22,208	21,708	28,432
Phát hành giấy tờ có giá	3,609	5,292	6,447
Tổng	31,435	48,908	44,080

Cơ cấu huy động chủ yếu tập trung vào vốn tài trợ và ủy thác đầu tư với tỷ lệ 71% năm 2008, 41% trong năm 2009 và kết thúc 6 tháng đầu năm là 65%. Hầu hết là những nguồn vốn ủy thác quản lý từ Tập Đoàn Dầu Khí, số còn lại là ủy thác đầu tư có chỉ định của tập đoàn. Hoạt động huy động vốn từ TCTD sau khi thể hiện sự tăng trưởng tốt với 20,140 tỷ cuối năm 2009 (tương đương tăng 272% so với năm trước) đã giảm còn 5,694 tỷ cuối quý II/2010 và chiếm 13% tổng huy động. Mặc dù tỷ trọng tương đối nhỏ nhưng huy động vốn trung và dài hạn từ khách hàng cũng đạt được tăng trưởng cao.

Tăng trưởng tín dụng khá cao và tập trung vào kỳ hạn dài.



Tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp hơn trung bình ngành.

Hoạt động đầu tư có nhiều bước tiến mới tuy nhiên vẫn chưa cho thấy hiệu quả nhất định.

Kết quả 6 tháng đầu năm của hầu hết các NHTM đều khá khả quan tuy nhiên PVF giảm sút đáng kể so với cùng kỳ.

Hoạt động huy động vốn và cho vay chưa phải là lợi thế khi thu nhập lãi ròng nhiều kỳ âm.

Kết quả hoạt động đầu tư chưa được như kỳ vọng và dự báo không có nhiều cơ hội đột phá trong năm.

Ước tính kết quả năm 2010 của PVF giảm 13.34% so với năm 2009, EPS dự phóng vào khoảng 985 đồng.

Cho vay

Tăng trưởng dư nợ khá đều qua các năm, trung bình 5 năm gần đây đạt 64%/năm. Cơ cấu chủ yếu tập trung vào kỳ hạn dài với tỷ lệ khoảng 48% tổng dư nợ.

Cơ cấu dư nợ (tỷ)	31/12/2008	31/12/2009	30/06/2010
- Ngắn hạn	5,397	8,593	10,049
- Trung hạn	2,847	5,039	5,019
- Dài hạn	7,526	12,645	14,057
Tổng	15,770	26,277	29,125

Hoạt động tín dụng trong năm 2009 đã có sự tăng trưởng tốt. Công ty thực hiện cấp tín dụng theo hướng tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chặt chẽ nhằm hạn chế nợ xấu phát sinh. Dư nợ cho vay toàn hệ thống (không tính cho vay bằng vốn ủy thác của các TCTD khác) đến 31/12/2009 đạt 26,277 tỷ đồng, tăng 67% so với cuối năm 2008. Kết quả tính đến 30/06/2010 tổng dư nợ của PVFC đạt 29,125 tỷ, tăng 10.84% so với cuối năm 2009, tương đương mức 10.52% của toàn hệ thống.

Chất lượng tín dụng tương đối cải thiện với tỷ lệ nợ xấu giảm từ 2.78% cuối năm 2008 lên 1.4% năm 2009, thấp hơn mức 2.49% của toàn ngành. Tại thời điểm cuối Quý II/2010, tỷ lệ nợ xấu của PVFC đạt 1.81%.

Hoạt động đầu tư

Hoạt động đầu tư năm 2009 đã có những thay đổi tích cực. Tỷ lệ thu nhập từ đầu tư có lợi tức cố định được nâng cao dần thông qua đầu tư trái phiếu, ủy thác đầu tư lợi tức. Số dư đầu tư trái phiếu từ 505 tỷ đồng tại 31/12/2008 lên 1,961 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2009. Cơ cấu đầu tư vẫn tập trung vào giấy tờ có giá với tỷ trọng 58% năm 2008 và 62% năm 2009, phần còn lại là góp vốn đầu tư dài hạn.

4/ Triển vọng kinh doanh

Năm 2010, dù thị trường tài chính còn nhiều diễn biến bất lợi, biên lãi suất thu hẹp dần nhưng kết quả 6 tháng đầu năm được các TCTD công bố đều khá cao. Tuy nhiên, PVFC không đạt được nhiều khả quan với thu nhập lãi ròng đạt âm 146 tỷ. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước dự phòng đạt 469 tỷ, giảm 45% so với cùng kỳ năm trước. LNST giảm tương ứng 31.7%. EPS 6 tháng tính trên 500 triệu CPLH đạt 488 đồng.

Huy động và cho vay có thể không phải là thế mạnh của PVF khi mức chi phí trả lãi thường xuyên vượt quá thu nhập từ lãi. Việc huy động vốn từ nội bộ Tập Đoàn - một lợi thế - có thể trở thành bất lợi nếu công ty phải huy động với mức lãi suất cao và cố định, trong khi xu hướng lãi suất thị trường đang giảm dần. Hơn nữa, đầu ra của công ty với những dự án lớn được chỉ định cho vay hoặc thu xếp vốn với mức lãi suất ưu đãi sẽ mang lại lợi nhuận thấp cho công ty.

Mặc khác, hoạt động đầu tư của công ty trên 50% từ nguồn vốn ủy thác đầu tư, đây là nguồn vốn công ty được sử dụng và trả mức lãi cố định không liên quan đến kết quả đầu tư. Nếu kết quả đầu tư không được như kỳ vọng, công ty phải gánh chịu khoản lãi phải trả lớn. Định hướng hoạt động đầu tư của công ty trong năm 2010 với ngành chủ đạo là năng lượng, khoáng sản, cơ sở hạ tầng – đây đều là những ngành nhận được nhiều ưu đãi của nhà nước.

Diễn biến thị trường chứng khoán VN trong nửa đầu năm giao động trong biên độ hẹp và dự đoán nửa cuối năm không có nhiều bức phá. Các khoản đầu tư và kinh doanh của công ty ước tính chưa thể mang lại lợi nhuận cao. Trong khi đó, hoạt động tín dụng dù tăng trưởng dư nợ và tổng huy động nhưng thu nhập lãi ròng khó tạo được đột phá do khoản lỗ khá lớn từ Quý I (181 tỷ). Với những giá định đó chúng tôi cho rằng kết quả nửa cuối năm công ty khó có tạo ra lợi nhuận cao. Ước tính EPS 2010 đạt 985 đồng, giảm 13.34% so với năm 2009.

BCTC TÓM TẮT TỔNG CTY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ - PVF

Kết quả kinh doanh (tỷ VND)	2005	2006	2007	2008	2009	2010F
1. Thu từ lãi và các khoản tương tự thu nhập lãi	n/a	948	2,323	2,423	2,530	3,465
2. Chi trả lãi và các khoản tương tự chi phí lãi	n/a	730	1,863	1,836	2,510	3,522
I. Thu nhập từ lãi	n/a	218	460	588	20	(58)
II. Thu phí và dịch vụ thuần	n/a	20	78	23	61	146
III. Lãi/ lỗ từ kinh doanh ngoại hối	n/a	1	0	228	72	77
IV. Lãi/ lỗ từ mua bán chứng khoán kinh doanh	n/a	45	487	(1,064)	(570)	(324)
V. Lãi/ lỗ từ mua bán chứng khoán đầu tư	n/a	n/a	n/a	(74)	(73)	0
VII. Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	n/a	8	51	261	176	421
VI. Lãi lỗ từ hoạt động khác	n/a	0	20	727	2,247	2,080
VIII. Chi phí hoạt động	n/a	94	235	280	417	1,065
XI. Thu nhập trước thuế	n/a	126	617	(70)	672	565
XII. Thuế thu nhập doanh nghiệp	n/a	34	156	(46)	105	73
XIII. Lợi nhuận sau thuế	n/a	92	460	(24)	567	493
XVI. Lợi ích của cổ đông thiểu số	n/a	0	0	0	(1)	0
XV. Lãi cho công ty mẹ	n/a	92	460	(24)	568	493

Bảng cân đối kế toán (tỷ VND)	2005	2006	2007	2008	2009	2010F
I. Tiền mặt tại quỹ	n/a	3	5	6	5	8
II. Tiền gửi tại ngân hàng trung ương	n/a	2	4	12	32	57
III. Tiền vàng gửi, cho vay tại các TCTD khác	n/a	11,143	16,048	13,525	11,421	9,202
IV. Chứng khoán kinh doanh	n/a	65	71	37	289	444
V. Các công cụ tài chính phái sinh	n/a	0	0	0	0	0
VI. Cho vay khách hàng	n/a	2,817	11,440	17,209	26,961	32,458
VII. Chứng khoán đầu tư	n/a	906	946	3,390	4,493	8,430
VIII. Góp vốn đầu tư dài hạn	n/a	1,049	614	3,120	2,941	4,443
VII. Tài sản	n/a	20	58	476	1,169	634
1. Tài sản cố định	n/a	20	39	101	436	429
2. Tài sản cố định thuê tài chính	n/a	0	0	0	0	0
3. Tài sản vô hình	n/a	0	19	374	733	205
VIII. Tài sản có khác	n/a	2,138	12,969	7,358	17,434	22,839
TỔNG TÀI SẢN	n/a	18,144	42,153	45,132	64,745	78,514

Bảng cân đối kế toán (tỷ VND)	2005	2006	2007	2008	2009	2010F
I. Các khoản nợ chính phủ và NHNN	n/a	0	0	0	0	72
II. Tiền gửi và vay các TCTD khác	n/a	4,645	6,963	5,409	20,140	6,891
III. Tiền gửi của tổ chức kinh tế , dân cư	n/a	296	130	209	1,768	7,892
IV. Các CCTC phái sinh và khoản nợ TC	n/a	1	0	0	0	0
V. Vốn tài trợ ủy thác đầu tư	n/a	6,506	19,792	22,201	21,662	34,403
VI. Phát hành giấy tờ có giá	n/a	665	2,190	3,609	5,292	7,838
VII. Tài sản nợ khác	n/a	4,886	7,018	7,570	9,160	14,623
VII. Vốn và các quỹ	n/a	1,145	6,059	6,049	6,613	6,797
1. Vốn của tổ chức tín dụng	n/a	1,035	6,056	6,056	6,056	6,056
- Vốn điều lệ	n/a	1,000	5,000	5,000	5,000	5,000
2. Quỹ của tổ chức tín dụng	n/a	30	4	2	3	250
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	n/a	0	0	0	1	16
4. Chênh lệch đánh giá lại TS	n/a	0	0	0	0	0
3. Lợi nhuận chưa phân phối	n/a	80	0	(9)	553	475
VIII. Lợi ích cổ đông thiểu số	n/a	0	0	85	111	0
TỔNG NGUỒN VỐN	n/a	18,144	42,153	45,132	64,745	78,514

Phân tích tỷ lệ	2005	2006	2007	2008	2009	2010F
Tăng trưởng (%)						
Thu từ lãi	N/A	N/A	145.2%	4.3%	4.4%	36.9%
Huy động khách hàng	N/A	N/A	-56.1%	60.8%	745.1%	346.3%
Dư nợ cho vay khách hàng	N/A	N/A	306.1%	50.4%	56.7%	20.4%
LN sau thuế	N/A	N/A	399.2%	-105.2%	-2457.2%	-13.1%
Phân tích khả năng sinh lợi (%)						
Tỷ lệ lợi nhuận từ lãi/Thu nhập từ lãi	N/A	23.0%	19.8%	24.3%	0.8%	-1.7%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Thu nhập từ lãi	N/A	9.7%	19.8%	-1.0%	22.4%	14.2%
Tỷ lệ lợi nhuận ròng trên tổng tài sản	N/A	1.0%	1.5%	-0.1%	1.0%	0.7%
Tỷ lệ lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu	N/A	16.1%	12.8%	-0.4%	9.0%	7.3%

KHUYẾN CÁO

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Miền Nam (MNSC) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng MNSC không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Miền Nam (MNSC). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của MNSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này.

MNSC RESEARCH

Cố vấn	: Jerry Chen	jerry.c@capital.com.tw
Trưởng phòng	: Tô Bình Quyền	quyen.to@miennamstocks.com.vn
Chuyên viên phân tích	: Dương Thị Thu Thảo	thao.duong@miennamstocks.com.vn
	: Đặng Thị Khánh Duyên	duyen.dang@miennamstocks.com.vn
	: Huỳnh Thị Diệu Linh	linh.huynh@miennamstocks.com.vn
	: Lê Thị Thạch Thảo	thao.le@miennamstocks.com.vn
	: Lê Thị Tú Uyên	uyen.tu@miennamstocks.com.vn

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Miền Nam

Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.

Tel: (848) 2556518 – Fax (848) 2556519

Email: info@miennamstocks.com.vn

Website : www.mnsc.vn